TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 75/2020/HS-PT
Ngày: 04-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Giang

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Ngầu

Ông Nguyễn Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Khúc Tân Nam – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lang – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 43/2020/TLPT-HS ngày 15 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo Dương Minh P; do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2020/HS-ST ngày 02 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo bị kháng nghị:

Dương Minh P sinh năm 1984 tại tỉnh Sóc Trăng. Nơi ĐKHTTT: ấp P1, xã P2, huyện P3, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp P4, xã P5, huyện P6, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Kim H (đã chết) và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1956; vợ tên Nguyễn Thị S, sinh năm 1981; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị tạm giam từ ngày 29-8-2019 đến nay. (có mặt)

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Không có kháng cáo, kháng nghị. Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Dương Minh P quen biết Bùi Thị L, sinh năm 1984 ngụ ấp bình Trung, xã Bình Minh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh trên mạng Zalo, bị cáo giới thiệu tên là Nguyễn Văn Phong, mang cấp hàm đại tá, công tác tại Bộ Công an, để tạo lòng tin với L. L biết em dâu tên Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1991 ngụ tại khu phố 14, phường Ngọc Trạo, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa đang làm việc tại Đồng Nai muốn chuyển công tác về Thanh Hóa, nên L nhờ bị cáo P giúp đỡ và bị cáo P nói nếu chuyển đến Công an giao thông tỉnh Thanh Hóa thì số tiền xin việc là 250.000.000đồng, nhưng chị H chỉ đồng ý giao cho P số tiền 135.000.000 đồng, giao bốn lần cụ thể như sau:

-Lần thứ nhất: Ngày 01-01-2017 H cùng chồng là Bùi Văn Đại sinh năm 1989 ngụ xã Nghĩa Hùng, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định từ Đồng Nai lên Tây Ninh gặp P tại quán cà phê Nhạc Xưa thuộc phường 3, thành phố Tây Ninh để giao số tiền 100.000.000 đồng.

-Lần thứ hai: Ngày 02-01-2017 H giao 15.000.000 đồng cùng hồ sơ xin việc, trên đường gần nhà L tại ấp Bình Trung, xã Bình Minh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

-Lần thứ ba: Sau tháng 01-2017 L cùng P xuống nhà vợ chồng H tạm trú tại tỉnh Đồng Nai, bị cáo P nói mắt của H bị cận thị phải bổ sung giấy cam đoan mổ mắt và yêu cầu đưa 10.000.000 đồng, H đã đưa số tiền trên.

-Lần thứ tư: ngày 01-5-2017 H nhờ L chuyển 5.000.000 đồng vào tài khoản của P, sau đó L đưa trực tiếp đưa cho P 5.000.000 đồng trên đường đi.

Như vậy, bị cáo P nhận của H tổng cộng 135.000.000 đồng tiêu xài cá nhân, không xin việc, H đòi tiền lại thì trả được 25.000.000 đồng, còn 110.000.000 đồng.

Mặc khác, thông qua bà L, bị cáo P quen biết với bà Trần Thị T sinh năm 1965 ngụ số 14 đường Huỳnh Công Thắng, khu phố 2, Phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, T nhờ P giúp cho con ruột tên Đỗ Hoàng O, sinh năm 1995 vào làm việc trong ngành giáo dục huyện Gò Dầu. P ra giá số tiền lo việc là 50.000.000 đồng, T nhờ L giao tiền cho bị cáo P tại quán cà phê M Mộc thuộc ấp Bình Phong, xã Thái Bình, huyện P6, tỉnh Tây Ninh, sau đó, P trả lại 50.000.000 đồng nói là không xin được việc, để tạo lòng tin với T. Thời gian sau, P nói xin việc cho O vào Công an môi trường huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. T đồng ý và giao tiền cho P ba lần số tiền là 160.000.000 đồng tại quán cà phê Tình Bằng Hữu thuộc Phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Ngoài ra T nhờ P giúp cho V (bạn hiện không rõ họ tên địa chỉ) xin vào công chức ngành y tế Tây Ninh, P đồng ý nhận 25.000.000 đồng tại quán cà phê

Tình Bằng Hữu và nhận 5.000.000 đồng ngay tại con hẻm gần đó để lo việc cho V nhưng không có kết quả; V đòi lại tiền, do quen biết nên T lấy 30.000.000 đồng của mình trả lại cho V.

Bên cạnh đó, P còn nhận 80.000.000 đồng của T tại quá cà phê Tình Bằng Hữu để xin cho cháu ruột của T tên Nguyễn Trần Phương M, sinh năm 1995 ngụ huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh vào Công an xuất nhập cảnh Tây Ninh.

Như vậy, bị cáo P nhận của bà T tổng cộng là 270.000.000 đồng tiêu xài cá nhân và không xin việc cho V, O, M. Khi T đòi tiền bị cáo P đã trả 10.000.000 đồng còn lại 260.000.000 đồng.

Ngày 26-8-2019 bà Bùi Thị L, Trần Thị T làm đơn tố cáo hành vi của Dương Minh P.

-Tại kết luận giám định số: 1293/KL-KTHS ngày 01-9-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

+ Chữ viết trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A01 đến A05) với chữ viết đứng tên Dương Minh P trên các tài liệu mẫu (ký hiệu M01 đến M03) do cùng một người viết ra.

+ Không đủ cơ sở kết luận chữ ký mang tên Nguyễn Văn Phong trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A01 đến A05) với chữ viết đứng tên Dương Minh P trên các tài liệu mẫu (ký hiệu M01 đến M02) có phải do cùng một người viết ra hay không.

-Tại kết luận giám định bổ sung số: 1614/KL-KTHS ngày 31-10-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

+ Chữ viết trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A) với chữ viết đứng tên Dương Minh P trên các tài liệu mẫu (ký hiệu M01 đến M03) do cùng một người viết ra.

+ Không đủ cơ sở kết luận chữ ký mang tên Nguyễn Văn Phong trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu) với chữ ký đứng tên Dương Minh P trên các tài liệu mẫu (ký hiệu M01 đến M02) có phải do cùng một người viết ra hay không.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2020/HS-ST ngày 02 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, đã xử:

Căn cứ khoản 3 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Minh P phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"

Xử phạt bị cáo Dương Minh P 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29-8-2019.

Bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Tại Kháng nghị số 01/QĐ-VKS ngày 11-3-2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh có nội dung: Đề nghị cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo P, lý do: Bị cáo đã 4 lần chiếm đoạt tài sản trị giá là 455.000.000 đồng, việc bị cáo trả lại 35.000.000 đồng là một phần nhỏ khi các bị hại đòi nhiều lần, còn 50.000.000 đồng bị cáo trả lại cho bà T không phải khắc phục hậu quả mà là phương thức, thủ đoạn tạo lòng tin để tiếp tục thực hiện nhiều lần lừa đảo sau đối với chị T.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa, giữ nguyên Kháng nghị số 01/ QĐ-VKS ngày 11-3-2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Trong phần tranh luận, đại diện Viên kiểm sát đề nghị: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh. Sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Dương Minh P từ 10 năm đến 11 năm tù.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo tự nguyện giao số tiền 40.000.000 đồng đang bị tạm giữ bồi thường cho các bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11-3-2020 Viện trưởng Viện kiểm sát thành phố Tây Ninh có Kháng nghị số 01/QĐ-VKS. Qua xem xét kháng nghị phù hợp trình tự, thủ tục quy định tại Điều 336, Điều 337 và điều 338 của bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi của bị cáo thể hiện như sau: Năm 2016 bị cáo Dương Minh P từ tỉnh Sóc Trăng lên Tây Ninh hành nghề mua bán trái cây, giao lưu kết bạn trên mạng xã hội với bà Bùi Thị L, tự mạo danh tên Nguyễn Văn Phong cấp bậc Đại tá, công tác tại Bộ Công an, hứa hẹn xin việc làm cho người thân của bà Bùi Thị L, Trần Thị T vào công tác tại Công an tỉnh Thanh Hóa, Công an xuất nhập cảnh Tây Ninh và các cơ quan khác, với thủ đoạn gian dối trên trong khoảng thời gian từ 01-01-2017 đến 20-9-2018 bị cáo đã chiếm đoạt tổng cộng 455.000.000 đồng tiêu xài cá nhân. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, thấy rằng: Bị cáo có tham gia nghĩa vụ trong ngành công an nhân dân, nhận thức rõ hành vi giả danh cấp bậc, công an để chiếm đoạt tiền của người khác là sai trái vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích, động cơ tư lợi cá nhân, bất chấp pháp luật làm ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động đúng đắn của cơ quan Nhà nước. Bị cáo chiếm đoạt của vợ chồng bà H số tiền 135.000.000 đồng, chiếm đoạt của bà T số tiền 320.000.000 đồng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điền 52 của Bộ luật Hình sự và khung hình phạt áp dụng đối với bị cáo số tiền chiếm đoạt có giá trị từ 200.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, mức án từ 07 năm đến 15 năm. Trong vụ án này, tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt là 455.000.000 đồng thuộc mức cao của khung hình phạt và có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, cấp sơ thẩm áp dụng mức án 07 năm tù là khởi điểm của khung hình phạt là nhẹ. Có căn cứ nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận Kháng nghị số 01/QĐ-VKS ngày 11-3-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Sửa bản án sơ thẩm.

2/. Tuyên bố bị cáo Dương Minh P phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Dương Minh P 09 (chín) năm tù**. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 29-8-2019.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- Giám đốc kiểm tra (Vụ 1);
- VKSND tỉnh TN;
- Công an Thành phố Tây Ninh

- Phòng PV 06
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- TAND Thành phố TN;
- Chi cục T.H.A DS thành phố TN;
- VKSND Thành phố TN;
- Bị cáo;
- Lưu THS; hồ sơ vụ án.

Phạm Thị Thanh Giang